

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH**
Bản án số: 31/2020/HS-PT
Ngày: 13/5/2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nghiêm Thị Lượng

Các Thẩm phán: Ông Đinh Xuân Tuấn.

Ông Nguyễn Hữu Hòa.

Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Văn Khuyến - Thư ký TAND tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Ngô Xuân Quý - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 37/2020/TLPT-HS ngày 20 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Văn Hdo có kháng cáo của bị cáo đối với bản án sơ thẩm số: 01/2020/HSST ngày 16/01/2020 của Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

**** Bị cáo có kháng cáo:***

Nguyễn Văn H, sinh năm 1996; trú tại: Thôn M, xã L, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn X và bà Nguyễn Thị Th, đều sinh năm 1972; vợ con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/7/2019 đến nay; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh; có mặt.

**** Người bào chữa cho bị cáo:*** Ông Nguyễn Văn Ng và ông Ngô Thành B - Luật sư thuộc Công ty luật TNHH N - Đoàn luật sư thành phố Hà Nội; đều có mặt.

**** Người làm chứng:***

1. Chị Nguyễn Thị Huyền Tr, sinh năm 1990; vắng mặt.
2. Chị Đinh Thị Ngọc Á, sinh năm 2003; vắng mặt.
3. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 2000; vắng mặt.

Đều trú tại: thôn Ch, xã L, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh.

4. Anh Vi Văn Đ, sinh năm 2001; vắng mặt.
5. Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1973; có mặt.
6. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1960; vắng mặt.
7. Anh Nguyễn Văn Kh, sinh năm 1985; vắng mặt.
8. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1955; vắng mặt.
9. Anh Nguyễn Văn H1, sinh năm 1988; vắng mặt.
10. Anh Nguyễn Văn H2, sinh năm 1988; vắng mặt.
11. Ông Nguyễn Văn L1, sinh năm 1971; có mặt.
12. Anh Nguyễn Văn H2, sinh năm 1991; có mặt
13. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 2000; có mặt.
14. Anh Nguyễn Văn H4, sinh năm 2002; vắng mặt.
15. Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1976; có mặt.

Đều trú tại: thôn M, xã L, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 11/7/2019, Nguyễn Văn H cùng một số người bạn đến quán karaoke Tr ở thôn M, xã L để hát. Quá trình hát, nhóm của H có yêu cầu anh Vi Văn Đ là quản lý của quán karaoke Tr gọi cho 2 nhân viên nữ để bấm bài và rót bia. Anh Đ gọi điện cho chị Nguyễn Thị Huyền Tr và bảo chị Tr cho 02 nhân viên bấm bài đến phục vụ khách. Sau đó, chị Tr bảo chị Đinh Thị Ngọc Á và chị Nguyễn Ánh T đến quán karaoke Tr bấm bài và rót bia cho khách. Trong quá trình hát, H và chị Á, chị T có xảy ra mâu thuẫn về việc bấm bài và rót bia. Sau khi hát xong, chị Á và chị T đi về trước còn nhóm của H xuống thanh toán thì H không đồng ý thanh toán tiền nhân viên bấm bài và rót bia cho chị Ánh, chị T. H yêu cầu anh Đ gọi nhân viên bấm bài quay lại để nói chuyện. Anh Đ gọi điện cho chị Tr để bảo chị Tr cùng nhân viên bấm bài đến nói chuyện. Khoảng 17 giờ 05 phút cùng ngày, chị Tr và chị Á đi xe mô tô đến quán karaoke Tr. Thấy chị Tr và chị Á đi đến, H xông vào dùng tay phải cầm chiếc dép da của H tát vào mặt và đầu chị Tr, chị Á và chửi chị Tr, chị Á. Thấy vậy, mọi người lao vào can ngăn và đẩy H ra khỏi quán karaoke Tr. Tuy nhiên, H tiếp tục cầm dép xông vào để đánh chị Tr và chị Á. Anh Đ đẩy H ra ngoài đường không cho H đánh chị Tr và chị Á nữa thì bị H dùng dép đập vào sau gáy. Bị đánh, anh Đ sợ hãi buông H

ra thì H tiếp tục lao vào trong quán để đánh chị Tr và chị Á nhưng bị mọi người can ngăn đẩy H ra ngoài đường. Lúc này chị Tr đang cầm 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 6 trên tay thì H đứng ngoài đường cầm dép ném trúng tay làm chiếc điện thoại rơi xuống đất và vỡ màn hình. H đứng ngoài đường chửi bới to tiếng làm người dân tụ tập đông người can ngăn, gây ảnh hưởng việc cản trở đi lại của người dân. H tiếp tục lao vào quán karaoke Tr để đánh chị Tr và chị Á nhưng bị mọi người can ngăn nên H chạy sang phía rìa đường đối diện nhặt một chiếc gậy bằng gỗ dài khoảng 1,2m, hình hộp vuông cầm ở tay phải chạy về phía quán karaoke Tr để đánh chị Tr. Vừa chạy H vừa nói: “Hôm nay bố đánh chết chúng mày”. Thấy vậy, mọi người xông vào can ngăn. Anh Nguyễn Văn Kh xông vào giằng chiếc gậy từ tay H và ném sang bên kia đường. H vẫn đứng ngoài đường, chửi bới to tiếng với chị Tr, chị Á. Đến khoảng 17 giờ 40 phút cùng ngày, sau khi nhận được tin báo, lực lượng Công an xã Long Châu và Công an huyện Yên Phong xuống hiện trường và yêu cầu H cùng những người liên quan về trụ sở Công an xã Long Châu để giải quyết nhưng H không chấp hành mà vẫn đứng ngoài đường chửi bới to tiếng. Hành vi H chửi bới, to tiếng ở ngoài đường giao thông, gần khu vực chợ M đã làm tụ tập đông người, gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, ảnh hưởng đến sinh hoạt, buôn bán, đi lại giao thông bình thường của những người dân khu vực đường làng thôn M. Công an huyện Yên Phong phải tăng cường lực lượng đến để ổn định tình hình, giải quyết vụ việc. Đến 19 giờ 30 phút cùng ngày, sự việc mới được giải quyết.

Tại bản Kết luận định giá số 81/KL-ĐG ngày 18/9/2019 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Yên Phong kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 6 đã qua sử dụng, bị vỡ màn hình, có giá trị phần thiệt hại tại thời điểm xảy ra vụ việc là 500.000đ.

Với nội dung trên, Bản án sơ thẩm số:01/2020/HSST ngày 16/01/2020 của Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh đã tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt Nguyễn Văn H 28 (hai mươi tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/7/2019.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 21/01/2020, bị cáo kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và kêu oan. Bị cáo trình bày do chị Tr là nhân viên tại quán karaoke tr chửi bới bị cáo nên bị cáo có chửi bới lại. Bị cáo có dùng dép đánh chị Á, chị Tr và ném dép về phía chị Tr. Khi chị Tr gọi những thành phần xã hội cầm dao, kiếm...đến đe dọa bị cáo thì bị cáo có cầm 01

thanh gỗ ép, với mục đích để tự vệ. Bị cáo không phạm tội và đề nghị xem xét hành vi gây rối của chị Tr và các đối tượng khác đã đe dọa bị cáo. Khi bị bắt giữ, bị cáo có bị thu 01 chiếc điện thoại và tiền, điện thoại trước khi nộp cho CQĐT bị cáo đã cài mật khẩu và tắt nguồn. CQĐT đã cho điện thoại vào túi và niêm phong có chữ ký của bị cáo. Chính trong chiếc điện thoại này, bị cáo đã ghi âm cuộc điện thoại giữa bị cáo và anh Ki (Công an xã) khi xảy ra sự việc xô sát. Sau đó bị cáo đã sao lưu vào USB nộp tại phiên tòa sơ thẩm. Tuy nhiên tại phiên tòa phúc thẩm, được HĐXX cho kiểm tra thì không thấy điện thoại còn niêm phong và không còn dữ liệu băng ghi âm. Tại phiên tòa khi HĐXX cho bị cáo kiểm tra điện thoại thì bị cáo vẫn dùng mật khẩu để mở máy, đề nghị HĐXX xem xét tại sao điện thoại mất dữ liệu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm: Căn cứ vào dữ liệu Camera của quán Karaoke và lời khai của người làm chứng, chị Tr và chị Á, VKS thấy có đủ cơ sở khẳng định bị cáo H phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 BLHS. Vì vậy đề nghị HĐXX không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tham gia tranh luận, bị cáo H vẫn giữ nguyên ý kiến, bị cáo không phạm tội.

Các Luật sư bào chữa cho bị cáo phát biểu ý kiến: CQĐT chưa làm rõ việc chị Tr gọi điện cho một số đối tượng xã hội đến đe dọa anh H, để xác định nguyên nhân dẫn đến hành vi của anh H. Điện thoại của bị cáo đã không còn dữ liệu mà bị cáo nộp tại phiên tòa sơ thẩm. Lời khai của người làm chứng tại phiên tòa có những tình tiết mâu thuẫn nhau. Vì vậy đề nghị HĐXX hủy Bản án sơ thẩm để điều tra lại. Xem xét có việc vi phạm đời tư (dữ liệu điện thoại) của H hay không và đề nghị hủy bỏ biện pháp tạm giam đối với bị cáo. Bị cáo nhất trí với bào chữa của các Luật sư.

Đôi đáp lại, VKS giữ nguyên quan điểm về tội danh đối với bị cáo. Về chiếc điện thoại, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai khi CQĐT thu giữ thì bị cáo cài mật khẩu và tắt nguồn. Tại phiên tòa bị cáo đã mở điện thoại bằng mật khẩu do bị cáo cài đặt, nên không có cơ sở điện thoại bị xâm phạm. Mặt khác, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã được nghe lại ghi âm do bị cáo nộp tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thừa nhận nội dung ghi âm là đúng. Đối với việc bị cáo khai bị một số đối tượng đe dọa và xem xét chị Tr, chị Á có hành vi gây rối, VKS thấy không có cơ sở, vì vậy không có cơ sở chấp nhận đề nghị hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Tại phiên tòa phúc thẩm, một số người làm chứng được tòa triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, xét thấy những người làm chứng đều đã có lời khai trong hồ sơ, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến quá trình xét xử vụ án, vì vậy HĐXX tiến hành xét xử vụ án theo quy định.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn H giữ nguyên kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm và bổ sung bị cáo không phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”. HĐXX nhận thấy, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo vẫn thừa nhận có hành vi chửi bới, dùng dép đánh chị Tr và chị Á như Bản án sơ thẩm quy kết. Tuy nhiên bị cáo cho rằng chị Tr và chị Á cũng có hành vi chửi bới, gọi người đến đe dọa bị cáo, gây cho bị cáo bức xúc nhưng không bị xử lý. Xét về lời khai này của bị cáo, thấy rằng vụ việc xảy ra có nhiều người chứng kiến và can ngăn như anh Đ, anh Kh, 03 người tên là H, bà L, ông H1 và một số người làm chứng khác. Những người làm chứng này đều khai bị cáo dùng dép đánh, chửi bới, đe dọa chị Tr và chị Á. Bản thân hai chị này không có hành vi gì chửi bới lại bị cáo. Khi anh Đ (quản lý quán) vào can ngăn, bị cáo còn dùng dép đánh vào đầu anh Đ nên anh Đ sợ bỏ chạy. Bị cáo còn chạy sang bên đường đối diện nhặt 01 chiếc gậy xông vào quán để đánh chị Tr và chị Á nhưng bị anh Kh can ngăn giằng được gậy vứt đi. CQĐT cũng đã thu thập dữ liệu tại Camera quán karaoke Tr thể hiện rõ hành vi gây rối của bị cáo. Việc bị cáo cho rằng có các đối tượng lạ mặt do chị Tr gọi đến cầm dao, kiếm... đe dọa bị cáo, nhưng lời khai của người làm chứng, dữ liệu camera đều không phản ánh vấn đề này.

Từ phân tích trên, HĐXX nhận thấy, có căn cứ kết luận: Trong khoảng từ 17 giờ 05 phút đến 19 giờ 30 phút ngày 11/7/2019, tại quán Karaoke Tr sát đường làng thôn M, xã L, huyện Y, Nguyễn Văn H đã có hành vi dùng dép đánh, chửi bới, dùng gậy gỗ đe dọa chị Nguyễn Thị Huyền Tr và chị Đinh Thị Ngọc Á. Hành vi gây rối của bị cáo xảy ra tại khu vực đường làng của khu dân cư đông người đi lại, sinh sống. Mặc dù được nhiều người can ngăn nhưng bị cáo vẫn tiếp tục chửi bới to tiếng, đe dọa chị Tr và chị Á với một khoảng thời gian hơn 02 giờ. Đến khi công an huyện tăng cường lực lượng đến để giải quyết thì sự việc mới được chấm dứt. Hành vi của bị cáo đã gây mất trật tự nơi công cộng, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Do vậy, Bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

[3]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương nên cần xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Bị cáo phạm tội nghiêm trọng, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không nhận tội, thể hiện

thái độ không thành khẩn, coi thường pháp luật, vì vậy không được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. HĐXX nhận thấy bản án sơ thẩm phạt bị cáo 28 tháng tù là phù hợp, không nặng.

[4]. Đối với yêu cầu của bị cáo và luật sư đề nghị làm rõ và xử lý hành vi vi phạm pháp luật của chị Tr và một số đối tượng liên quan. Như đã phân tích ở trên, Hội đồng xét xử nhận thấy: Cơ quan điều tra đã thu thập toàn bộ hình ảnh các góc quay của camera tại quán karaoke Tr, những hình ảnh này không thể hiện việc chị Tr có hành vi chửi bới hay đánh bị cáo như bị cáo khai tại phiên tòa hôm nay. Hình ảnh Camera cũng không thể hiện việc có các đối tượng lạ mặt cầm hung khí đến đe dọa bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, anh T có mặt khẳng định anh không quen biết gì chị Tr. Khi đi qua thấy chửi nhau, anh chỉ đứng xem một lúc thì bị H đuổi đánh nên anh bỏ chạy. Việc bị cáo khai anh cầm kiếm đến đe dọa bị cáo là không đúng. Như vậy, lời khai của những người làm chứng và hình ảnh thu thập được đều chỉ thể hiện bị cáo có hành vi gây mất trật tự công cộng, không có căn cứ chứng minh chị Trang và các đối tượng khác có hành vi vi phạm pháp luật. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo và các luật sư không đưa được chứng cứ tài liệu nào mới chứng minh cho lời trình bày của mình. Do vậy không có căn cứ chấp nhận kiến nghị của bị cáo và các luật sư.

Đối với chiếc điện thoại của bị cáo bị CQĐT thu giữ khi bị bắt: HĐXX nhận thấy: Tại “Biên bản bắt bị can để tạm giam” hồi 14h30 ngày 23/7/2019 (BL 10) thể hiện CQĐT có thu giữ của bị cáo 01 điện thoại di động SamSung Galasy A7 màu xanh, ốp ngoài màu đen nhưng không có niêm phong. Ngoài ra có thu giữ 1.945.000đ, số tiền này được niêm phong trong phong bì thư có chữ ký của Nguyễn Văn H và đóng dấu giáp lai của CQĐT. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai điện thoại được niêm phong trong túi và bị cáo có ký tên là không có cơ sở.

Về nội dung ghi âm: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo khai, điện thoại của bị cáo có cài đặt mật khẩu và khi giao nộp thì bị cáo đã tắt nguồn. HĐXX đã trích xuất điện thoại và cho bị cáo mở kiểm tra dữ liệu bên trong. Bị cáo H đã tự mở máy bằng mật khẩu, kiểm tra và trình bày máy điện thoại không còn lưu giữ ghi âm cuộc điện thoại giữa bị cáo và anh Kiên- công an xã Yên Trung. Về vấn đề này, HĐXX nhận thấy: Nội dung ghi âm này đã được sao vào USB và bị cáo đã giao nộp cho HĐXX tại phiên tòa sơ thẩm. Tại phiên tòa phúc thẩm, HĐXX đã cho bị cáo nghe lại nội dung và bị cáo công nhận đúng. HĐXX cũng đã kiểm tra ghi âm cuộc điện thoại này, nội dung thể hiện không liên quan đến việc bỏ lọt tội phạm cũng như hành vi của bị cáo là vô tội. Vì vậy xét thấy không cần thiết phải hủy án sơ thẩm để xem xét, kiểm tra lại chiếc điện thoại của bị cáo như đề nghị của Luật sư và bị cáo. Tuy nhiên, các cơ quan tiến hành tố tụng cấp

sơ thẩm cũng cần rút kinh nghiệm khi thu giữ điện thoại của bị cáo cần phải niêm phong và kiểm tra dữ liệu điện tử theo đúng quy định.

Từ những phân tích trên, HĐXX thấy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cần giữ nguyên án sơ thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 28 (hai mươi tám) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”, thời hạn tù tính từ ngày 23/7/2019.

Áp dụng Điều 347 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án phúc thẩm để đảm bảo thi hành án.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ 1 – TAND tối cao; TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- CSĐT, VKS, TAND huyện Yên Phong;
- Trại tạm giam; PC 10 Công an tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo; người TGTT;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nghiêm Thị Lượng